

Số: 1481/2017/TOP/CV/CBTT

Hà Nội ngày 14 tháng 08 năm 2017

Kính gửi- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức : Công ty cổ phần phân phối Top One
Mã chứng khoán : TOP
Trụ sở chính : Tầng 3, số 10 đường Trần Phú, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, TP Hà Nội
Điện thoại : 0462.928.994
Fax : 0462.828.818

Căn cứ vào mục 4 điều 11 chương III của thông tư số 155/2015 TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Căn cứ vào Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ năm 2017 đã được soát xét của Công ty cổ phần phân phối Top One cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2017 đến ngày 30/06/2017.

Công ty cổ phần phân phối Top One xin giải về giải trình về việc Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp giữa niên độ năm 2017 đã được soát xét của Công ty cổ phần phân phối Top One là 16.977.667 VND giảm so với Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp giữa niên độ năm 2016 cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/06/2016 là 577.178.086 VND do các nguyên nhân sau:

STT	Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm		So sánh		Nguyên nhân
		Năm 2017	Năm 2016	Chênh lệch	% Chênh lệch	
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	59.900.003.579	27.511.555.783	32.388.447.796	118%	Tăng do các đơn hàng cung cấp hàng hóa cho các đối tác tiêu thụ khá tốt trên mức kỳ vọng
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		0	0		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	59.900.003.579	27.511.555.783	32.388.447.796	118%	Tăng do các đơn hàng cung cấp hàng hóa cho các đối tác tiêu thụ khá tốt trên mức kỳ vọng
4	Giá vốn hàng bán	59.470.638.318	26.135.394.688	33.335.243.630	128%	Tăng là do tăng trưởng hàng hóa bán ra
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	429.365.261	1.376.161.095	-946.795.834	-69%	Giảm là do giá vốn hàng hóa bán ra tăng, giảm giá thanh lý hàng hóa tồn kho



6	Doanh thu hoạt động tài chính	765.513.279	1.110.665	764.402.614	68824%	Tăng là do phát sinh khoản thu nhập lãi từ khoản tiền hợp đồng hợp tác kinh doanh không thu được lợi
7	Chi phí tài chính	12.985.530	0	12.985.530		Phát sinh khoản lãi từ khoản vay 320 triệu đồng.
8	Chi phí bán hàng	1.831.818	0	1.831.818		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.087.999.515	655.799.153	432.200.362	66%	
10	Lợi nhuận thuần về hoạt động kinh doanh	92.061.677	721.472.607	-629.410.930	-87%	Giảm do các nguyên nhân nêu trên
11	Thu nhập khác		0	0		
12	Chi phí khác	24.741.562	0	24.741.562		
13	Lợi nhuận khác	(24.741.562)	0	-24.741.562		
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	67.320.115	721.472.607	-654.152.492	-91%	Giảm do các nguyên nhân nêu trên
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	50.342.448	144.294.521	-93.952.073	-65%	Giảm do các nguyên nhân nêu trên
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	16.977.667	577.178.086	-560.200.419	-97%	Giảm do các nguyên nhân nêu trên
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	.67	133.21	-133		

Trên đây là các nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc biến động về Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ năm 2017 đã được soát xét với giữa niên độ năm 2016. Công ty chúng tôi xin giải trình với Quý Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Trân trọng kính chào!.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu KT - TH

